

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-QUẢNG NGÃI

Căn cứ Điều 397 và Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 86/2025/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Văn H.

2. Chị Phan Thị H1.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã I, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị H1 chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 12/01/2006 tại UBND thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Việc kết hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện. Trong thời gian chung sống vợ, chồng anh, chị xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, sống lạnh nhạt với nhau, không ai nói với ai, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Vợ, chồng anh, chị đã không còn chung sống với nhau từ đầu năm 2024 đến nay, việc ai người ấy làm, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị H1 đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[2] *Về con chung*: Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị H1 thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Duy H2, sinh ngày 04/12/2009 và Nguyễn Ngọc Gia H3, sinh ngày 06/11/2019 cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, anh H góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng, kể 01/8/2025. Về tiền lãi chậm trả anh, chị thống nhất thỏa thuận tính theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự. Con chung Nguyễn Thị Kim H4 đã tự lập được nên không yêu cầu giải quyết.

Anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Việc thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, thăm và chăm sóc con chung sau khi ly hôn và tiền lãi chậm trả của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm là: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), các đương sự thỏa thuận chị H1 nhận chịu. Việc thỏa thuận là tự nguyện, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 01/8/2025 về việc lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị H1 thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Duy H2, sinh ngày 04/12/2009 và Nguyễn Ngọc Gia H3, sinh ngày 06/11/2019, cho chị Phan Thị H1 trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, anh Nguyễn Văn H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng kể 01/8/2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; Lãi suất do chậm trả tiền các đương sự thỏa thuận tính theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), các đương sự thỏa thuận chị Phan Thị H1 nhận chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị Phan Thị H1 đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000376 ngày 28/7/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Chị Phan Thị H1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 7;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND nơi kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vũ Thị Hồng Dung

